

Bản án số: 21/2020/HS-ST

Ngày: 05-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **TRẦN VĂN NHU**

Ông **VÕ VĂN CƯỜNG**

- Thư ký phiên tòa: Ông **NGUYỄN CHIẾN CÔNG** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **NGUYỄN VÕ LIÊN ANH** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Nguyễn Thuận T**, sinh năm 1992 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp HĐ, xã HK, huyện CB, tỉnh TG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn C (1972) và bà Nguyễn Thị P (1969); Anh, em ruột có 01 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Diễm P (2000), bị cáo có 02 con: con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp HĐ, xã HK, huyện CB, tỉnh TG, học hết lớp 6 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

*** Bị hại:**

1. Nguyễn Thị Phương T, sinh năm: 1998. Cư trú: ấp AT, xã AC, huyện CB, tỉnh TG. (có mặt).

*** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

2. Trần Thị Diễm P, sinh năm: 2000. Cư trú: ấp AT, xã AC, huyện CB, tỉnh TG. (có mặt).

3. Bùi Văn H, sinh năm: 1999. Cư trú: ấp HĐ, xã HK, huyện CB, tỉnh TG. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/9/2019, Võ Nguyễn Thuận T điều khiển xe mô tô biển số 63S8-1965 chở chị Trần Thị Diễm P (vợ của T) đến cửa hàng thời trang TT ở số 473, tổ 21, khu 4, thị trấn CB, huyện CB, tỉnh TG do anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1978, thường trú tổ 16, khu 3, thị trấn CB, huyện CB làm chủ để mua sắm. Khi T đang đi lựa dép tại khu vực trưng bày giày, dép nam ở tầng 1, Thanh nhìn thấy 01 điện thoại Samsung Galaxy J8, màu đen của chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1998, thường trú ấp AT, xã AC, huyện CB (nhân viên của cửa hàng) đang để trong rổ nhựa màu đỏ tại dãy kệ trưng bày quần áo số 1, không có người trong giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Đến 11 giờ 48 phút cùng ngày, T quan sát xung quanh thấy không có người thì khom người dùng tay phải trộm cắp điện thoại Samsung Galaxy J8, màu đen bỏ vào túi quần bên phải rồi tiếp tục đi mua đồ. Sau đó, T cùng chị P tính tiền và điều khiển xe mô tô biển số 63S8-1965 về nhà. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T bán điện thoại di động Samsung Galaxy J8 trộm cắp cho Bùi Văn H, sinh năm 1999, thường trú ấp HĐ, xã HK, huyện CB, tỉnh TG được 1.500.000 đồng, T đưa P 500.000 đồng mua sữa cho con, số tiền còn lại, T tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất trộm điện thoại Samsung Galaxy J8, màu đen, chị Nguyễn Thị Phương T trình báo sự việc đến Công an thị trấn CB, huyện CB. Qua trích xuất camera ghi hình tại cửa hàng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CB xác định T là người trộm cắp điện thoại di động Samsung Galaxy J8 của chị T và mời T đến làm việc. T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận nơi bán điện thoại để Công an thu giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J8, màu đen, không thẻ nhớ, không thẻ sim do anh Bùi Văn H giao nộp;

+ 01 (một) áo thun tay ngắn, màu đen, cổ tròn, ở trước ngực có hình đầu con hổ màu trắng và 01 (một) quần lửng (loại dài tới đầu gối), vải kaki, màu nâu xám, loại có 04 túi (02 túi phía trước, 02 túi phía sau).

Ngày 20/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CB đã trao trả 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J8, màu đen cho chủ sở hữu. Hiện Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 (một) áo thun tay ngắn, màu đen, cổ tròn, ở trước ngực có hình đầu con hổ màu trắng và

01 (một) quần lửng (loại dài tới đầu gối), vải kaki, màu nâu xám, loại có 04 túi (02 túi phía trước, 02 túi phía sau).

Bản Kết luận thẩm định giá trị tài sản số 124 ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện CB xác định: 01 điện thoại Samsung Galaxy J8, màu đen trị giá 3.474.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị Phương T đã nhận lại tài sản và không yêu bị cáo bồi thường.

Đối với Bùi Văn H có hành vi mua điện thoại Samsung Galaxy J8, màu đen do T bán nhưng H không biết rõ đó là tài sản do phạm tội mà có, nhưng sau đó anh H đã tự nguyện giao nộp và không yêu cầu T bồi thường nên Cơ quan điều tra không có cơ sở quy kết trách nhiệm hình sự.

Đối với Trần Thị Diễm P có hành vi sử dụng số tiền 500.000 đồng do T đưa nhưng chị P không biết số tiền này do T phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 12/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CB truy tố bị cáo Võ Nguyễn Thuận T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Võ Nguyễn Thuận T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Võ Nguyễn Thuận T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun tay ngắn, màu đen, cổ tròn, ở trước ngực có hình đầu con hổ màu trắng và 01 (một) quần lửng (loại dài tới đầu gối), vải kaki, màu nâu xám, loại có 04 túi (02 túi phía trước, 02 túi phía sau).

+ Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.500.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Nguyễn Thuận T nhận tội và khai nhận hành vi của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo T đã phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể ngày 14/9/2019, tại cửa hàng thời trang Thanh Thanh ở số 473, tổ 21, khu 4, thị trấn CB, huyện CB, tỉnh TG, bị

cáo T đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J8, màu đen. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CB xác định 01 điện thoại Samsung Galaxy J8, màu đen có trị giá 3.474.000 đồng nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản hợp pháp của người khác, Do đó, cần phải nghiêm trị bị cáo bằng pháp luật hình sự mới mang tính răn đe giáo dục đối với bị cáo.

Về nhân thân: xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo trộm cắp đã trao trả lại cho phía bị hại, thiệt hại xảy ra không lớn, tại phiên tòa phía bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết để hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, phía bị cáo cũng đã xin lỗi bị hại về hành vi của bị cáo, hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình, hai con bị cáo còn rất nhỏ cần sự chăm sóc giáo dục của bị cáo. Ngoài ra bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy để thể hiện tính chất nhân đạo của Nhà nước ta, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2] Về vật chứng trong vụ án:

+ Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.500.000 đồng là phù hợp theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

+ Đối với 01 (một) áo thun tay ngắn, màu đen, cổ tròn, ở trước ngực có hình đầu con hổ màu trắng và 01 (một) quần lửng (loại dài tới đầu gối), vải kaki, màu nâu xám, loại có 04 túi (02 túi phía trước, 02 túi phía sau) là tài sản của bị cáo, phía bị cáo không có yêu cầu nhận lại, tài sản này cũng đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Phía chị Nguyễn Thị Phương T và anh Bùi Văn H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+ Đối với Bùi Văn H có hành vi mua điện thoại Samsung Galaxy J8, màu đen do bị cáo T bán nhưng anh H không biết rõ đó là tài sản do phạm tội mà có, nhưng sau đó anh H đã tự nguyện giao nộp nên Cơ quan điều tra không có cơ sở quy kết trách nhiệm hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+ Đối với chị Trần Thị Diễm P có hành vi sử dụng số tiền 500.000 đồng do bị cáo T đưa nhưng chị P không biết số tiền này do bị cáo T phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, tuy nhiên như Hội đồng xét xử đã nhận định, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định pháp luật, hành vi của bị cáo không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo. Đối với các ý kiến còn lại của đại diện viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

- Căn cứ các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Nguyễn Thuận T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Nguyễn Thuận T 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Võ Nguyễn Thuận T cho Ủy ban nhân dân xã HK, huyện CB, tỉnh TG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Võ Nguyễn Thuận T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Võ Nguyễn Thuận T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo T giao nộp số tiền 1.500.000 đồng để sung quỹ nhà

nước ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) áo thun tay ngắn, màu đen, cổ tròn, ở trước ngực có hình đầu con hổ màu trắng

+ 01 (một) quần lửng (loại dài tới đầu gối), vải kaki, màu nâu xám, loại có 04 túi (02 túi phía trước, 02 túi phía sau).

3. Về án phí:

- Bị cáo Võ Nguyễn Thuận T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Võ Nguyễn Thuận T, bị hại chị Nguyễn Thị Phương T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Diễm P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã HK;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN TRUNG TÍNH